

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **296** /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **25** tháng **02** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Bảo trợ xã hội, Giảm nghèo
thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,
Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 7 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 13/TTr-SLĐTBXH ngày 22 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Bảo trợ xã hội, Giảm nghèo thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT.UBND tỉnh: Nguyễn Chiến Thắng;
- Phó Chánh VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh (NC);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT; NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Chiến Thắng

DANH MỤC**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC
PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH YÊN BÁI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **296** /QĐ-UBND ngày **25** tháng **02** năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	BLĐ-TBXH- YBA- 286372	Đăng ký thay đổi nội dung cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái (tổ 44, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái – Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh).	Không có	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	BLĐ-TBXH- YBA- 286374	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái (tổ 44, đường Điện Biên, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái – Tầng 1, Trung tâm Hội nghị tỉnh).	Không có	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TỈNH YÊN BÁI (Ban hành kèm theo Quyết định số 296 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	BLD-TBXH-YBA- 286110	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng.	Trong thời hạn 23 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	Không có	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	BLD-TBXH-YBA- 286111	Thủ tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng khi đổi tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	Trong thời hạn 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	Không có	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3	BLD-TBXH-YBA- 286112	Thủ tục quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng khi đổi tương thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	Nơi cư trú mới: Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	Không có	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
4	BLD-TBXH-YBA- 286383	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	Không có	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
5	BLD-TBXH-YBA- 286385	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	Không có	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
1	BLD-TBXH-YBA-286117	Thực hiện hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng.	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Bảo trợ xã hội	Theo Quyết định số 2417/QĐ-UBND ngày 03/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc công bố TTHC mới ban hành; TTHC chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện; UBND cấp xã tỉnh Yên Bái
2	BLD-TBXH-YBA-286114	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật đặc biệt nặng).	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Bảo trợ xã hội	
3	BLD-TBXH-YBA-286380	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Bảo trợ xã hội	Theo Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội

4	BLD-TBXH-YBA- 286381	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Bảo trợ xã hội	thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Yên Bái
---	----------------------	---	--	----------------	--

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG
LĨNH VỰC GIÀM NGHÈO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 296 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)



TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	BLĐ-TBVXH-YBA-286341	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm.	Không quá 07 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận giấy đề nghị của hộ gia đình.	Bộ phận Tiếp nhận và Tra kết quả cấp xã.	Không có	Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH.
2	BLĐ-TBVXH-YBA-286342	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm.	Không quá 07 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận giấy đề nghị của hộ gia đình.	Bộ phận Tiếp nhận và Tra kết quả cấp xã.	Không có	Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH.